TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 62 /KH-LĐLĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 28/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về vận động đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm để vươn lên thoát nghèo bền vững, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 28/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về vận động đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm để vươn lên thoát nghèo bền vững, giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 96/KH-MTTQ-BTT ngày 13/8/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 28/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về vận động đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm để vươn lên thoát nghèo bền vững, giai đoạn 2026 - 2030, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 28/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về vận động đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm để vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi; giúp đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi chủ động hòa nhập môi trường lao động, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật, ổn định việc làm, nâng cao thu nhập, từng bước cải thiện đời sống.

Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn trong hỗ trợ, kết nối đoàn viên, người lao động với doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, cơ sở đào tạo nghề để được đào tạo, đào tạo lại, nâng cao trình độ, tay nghề, ổn định việc làm, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thực hiện phương châm "Không để ai bị bỏ lại phía sau".

Cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, tạo chuyển biến rõ nét trong công tác chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Yêu cầu

Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 28/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 96/KH-MTTQ-BTT ngày 13/8/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phải đảm bảo tính khả thi, thiết thực, đúng đối tượng, phù hợp với nhu cầu thực tế của đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số; ưu tiên đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Tập trung vào những nội dung Công đoàn có khả năng hỗ trợ trực tiếp, nhất là việc làm, học nghề, pháp luật lao động, nhà ở Mái ấm Công đoàn, tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Quỹ trợ vốn cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi và các chương trình phúc lợi đoàn viên công đoàn.

Gắn công tác chăm lo, hỗ trợ với nhiệm vụ vận động đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm, nâng cao ý thức tự lực, chủ động học nghề, tìm việc làm, tăng thu nhập, phát triển kinh tế gia đình và vươn lên thoát nghèo bền vững.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Rà soát, nắm chắc tình hình và nhu cầu của đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số

Công đoàn các xã, phường và Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh tiến hành rà soát, lập danh sách đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó phân loại đoàn viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp để quan tâm hỗ trợ và đề nghị công đoàn cấp trên hỗ trợ *(hoàn thành và báo cáo về Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 15/9/2026)*.

Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và nhu cầu cụ thể về việc làm, nhà ở, chăm sóc sức khỏe, vay vốn, phát triển kinh tế gia đình và các chính sách an sinh xã hội để có giải pháp hỗ trợ phù hợp.

2. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm

Tăng cường tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, giảm nghèo, việc làm, đào tạo nghề và các chính sách liên quan đến người lao động.

Vận động đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số: Chủ động học nghề, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, kỹ năng sống; rèn luyện tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành pháp luật; tích cực tham gia hoạt động công đoàn, xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, không phân biệt đối xử; nói không với ma túy, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật.

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động khác hiểu, chia sẻ, đoàn kết, hỗ trợ và tuyệt đối không phân biệt đối xử với người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Hỗ trợ đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số học nghề, ổn định việc làm, nâng cao thu nhập

Phối hợp với cơ quan chức năng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp tổ chức đào tạo, đào tạo lại hoặc giới thiệu các chương trình đào tạo nghề phù hợp; tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động.

Phối hợp vận động doanh nghiệp tạo việc làm ổn định, ưu tiên tuyển dụng, đào tạo và nâng cao thu nhập cho lao động là người dân tộc thiểu số.

Đối với đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số có nhu cầu phát triển kinh tế gia đình, cải tạo nhà ở: Hướng dẫn tiếp cận vốn vay từ Quỹ trợ vốn cho đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi; hỗ trợ xây, sửa chữa nhà ở từ Chương trình Mái ấm Công đoàn.

4. Tư vấn pháp luật và hỗ trợ quyền lợi người lao động

Tổ chức tư vấn, phổ biến pháp luật lao động; hướng dẫn người lao động nắm vững quyền, nghĩa vụ khi giao kết và thực hiện hợp đồng lao động.

Chủ động hỗ trợ đoàn viên, người lao động khi gặp khó khăn trong quan hệ lao động, bị xâm phạm quyền lợi, bị trả lương thấp hoặc gặp các vấn đề liên quan đến việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội và các chế độ, chính sách.

Phối hợp hỗ trợ người lao động tiếp cận dịch vụ y tế, giáo dục cho con đoàn viên, người lao động và các chính sách an sinh xã hội phù hợp với điều kiện thực tế.

5. Xây dựng mô hình "Công đoàn đồng hành cùng đoàn viên dân tộc thiểu số thoát nghèo"

Hằng năm lựa chọn địa bàn, công đoàn cơ sở và đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số có nhu cầu để xây dựng mô hình "Công đoàn đồng hành cùng đoàn viên dân tộc thiểu số thoát nghèo".

Mô hình tập trung vào các nội dung: Rà soát, lựa chọn đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định nguyên nhân và nhu cầu hỗ trợ của từng trường hợp; hỗ trợ hoặc kết nối hỗ trợ về nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, vay vốn, nhà ở, chăm sóc sức khỏe, giáo dục và các nhu cầu thiết yếu...; vận động cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn lực hợp pháp cùng tham gia.

Phấn đấu mỗi năm xây dựng, duy trì hoặc nhân rộng ít nhất 01 mô hình phù hợp với điều kiện thực tế.

6. Chăm lo đời sống văn hóa, tinh thần và xây dựng môi trường làm việc đoàn kết

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, giao lưu, sinh hoạt tập thể phù hợp nhằm thu hút đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số tham gia.

Tại những nơi có đông công nhân, người lao động là người dân tộc thiểu số, khuyến khích tổ chức Ngày hội Công nhân dành cho công nhân là người dân tộc thiểu số và miền núi, đồng thời tạo điều kiện để đông đảo công nhân, người lao động cùng tham gia, tăng cường đoàn kết.

Quan tâm chăm lo sức khỏe, đời sống tinh thần; tuyên truyền hạn chế sử dụng rượu bia và các chất kích thích; phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật.

7. Phát hiện, biểu dương và nhân rộng điển hình

Phát hiện đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số có thành tích trong lao động, sản xuất, học nghề, phát triển kinh tế gia đình, vượt khó vươn lên.

Tuyên truyền, giới thiệu các gương điển hình, mô hình hiệu quả đề nghị các cấp, các ngành biểu dương, khen thưởng.

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

100% đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số thuộc diện khó khăn được rà soát, lập danh sách để có giải pháp chăm lo, hỗ trợ phù hợp từ các cấp công đoàn.

Hằng năm, mỗi công đoàn cơ sở trực thuộc có đông đoàn viên người dân tộc thiểu số lựa chọn ít nhất một nội dung thiết thực để hỗ trợ đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số về nâng cao kĩ năng nghề nghiệp, hỗ trợ quà, tiếp cận vốn vay cải thiện đời sống, Chương trình Nhà mái ấm công đoàn...

Hằng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh lựa chọn và xây dựng ít nhất 01 mô hình "Công đoàn đồng hành cùng đoàn viên dân tộc thiểu số thoát nghèo" để triển khai và nhân rộng; phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức Ngày hội việc làm; vận động doanh nghiệp đào tạo nghề hoặc hỗ trợ ổn định việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động là người dân tộc thiểu số.

Định kỳ sơ kết, tổng kết, giới thiệu ít nhất một số gương đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số tiêu biểu trong lao động, sản xuất, phát triển kinh tế và vươn lên thoát nghèo để tuyên truyền, biểu dương.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2026

Tập trung rà soát, lập danh sách, nắm nhu cầu và triển khai ngay các hoạt động hỗ trợ thiết thực.

Hoàn thành việc rà soát đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi; lựa chọn đối tượng, địa bàn xây dựng mô hình "Công đoàn đồng hành cùng đoàn viên dân tộc thiểu số thoát nghèo".

Tổ chức tuyên truyền, tư vấn pháp luật, hỗ trợ việc làm, học nghề, vay vốn và các hoạt động chăm lo phù hợp.

2. Giai đoạn 2027 - 2029

Duy trì các hoạt động chăm lo, hỗ trợ; tập trung hỗ trợ có địa chỉ, có kết quả; nhân rộng các mô hình hiệu quả.

Tăng cường phối hợp với doanh nghiệp trong tạo việc làm, đào tạo nghề, chăm lo nhà ở, đời sống và thu nhập cho người lao động là người dân tộc thiểu số.

Phối hợp kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh.

3. Năm 2030

Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình xuất sắc tiêu biểu; đề xuất các giải pháp tiếp tục chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi.

V. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện từ tài chính công đoàn và huy động các nguồn lực xã hội hóa, nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 28/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 96/KH-MTTQ-BTT ngày 13/8/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về vận động đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm để vươn lên thoát nghèo bền vững và chỉ đạo, hướng dẫn Công đoàn các xã, phường và CĐCS triển khai thực hiện.

- Tăng cường tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, giảm nghèo, việc làm, đào tạo nghề và các chính sách liên quan đến người lao động.

- Xây dựng mô hình "Công đoàn đồng hành cùng đoàn viên dân tộc thiểu số thoát nghèo".

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết theo chỉ đạo, hướng dẫn Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

1.1. Giao Bộ phận Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động

- Là đầu mối tham mưu Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn rà soát, lập danh sách đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi; tổng hợp nhu cầu hỗ trợ đoàn viên khó khăn, nhu cầu nhà Mái ấm công đoàn.

- Chủ trì tham mưu lựa chọn và triển khai mô hình "Công đoàn đồng hành cùng đoàn viên dân tộc thiểu số thoát nghèo"; phối hợp với bộ phận chuyên môn, công đoàn xã, phường và công đoàn trực thuộc triển khai thực hiện.

- Tham mưu, tổ chức các hoạt động hỗ trợ về tư vấn pháp luật lao động, quan hệ lao động; phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu tổ chức Ngày hội việc làm.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết theo chỉ đạo, hướng dẫn Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

1.2. Giao Bộ phận Tuyên giáo - Nữ công

- Chủ trì tham mưu công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động và kỹ năng sống.

- Phối hợp tuyên truyền đoàn viên, người lao động tiếp cận các chính sách liên quan đến quyền lợi đoàn viên, người lao động dân tộc thiểu số.

- Tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, gương điển hình; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, giao lưu phù hợp.

- Tham mưu tổ chức Ngày hội Công nhân dành cho công nhân là người dân tộc thiểu số và miền núi.

1.3. Giao Bộ phận Tổ chức - Kiểm tra

- Tham mưu, đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ đoàn viên là dân tộc thiểu số, miền núi.

- Giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với đoàn viên là dân tộc thiểu số, miền núi.

1.4. Giao Bộ phận Tài chính

- Tham mưu rà soát các quy định của Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thực hiện chế độ, chính sách hỗ trợ đoàn viên là dân tộc thiểu số, miền núi.

- Tham mưu bố trí, hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

1.5. Giao Bộ phận phụ trách địa bàn Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp tỉnh, Bộ phận Văn phòng.

- Tăng cường nắm bắt tình hình việc làm, thu nhập, đời sống và nhu cầu hỗ trợ của đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số; vận động doanh nghiệp quan tâm tạo việc làm, đào tạo nghề, nâng cao thu nhập và chăm lo đời sống người lao động.

- Phối hợp triển khai, thực hiện kế hoạch hiệu quả.

2. Công đoàn các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế địa phương xây dựng nội dung triển khai phù hợp đến các CĐCS thuộc phạm vi quản lý. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm để vươn lên thoát nghèo bền vững.

Tiến hành rà soát, lập danh sách đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi của các Công đoàn cơ sở thuộc phạm vi theo dõi quản lý của địa phương mình và báo cáo về Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh **trước ngày 15/9/2026** để tổng hợp.

Tổ chức các hoạt động đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, trong đó có đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số.

Triển khai mô hình "Công đoàn đồng hành cùng đoàn viên dân tộc thiểu số thoát nghèo".

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra; phát hiện, giới thiệu các mô hình, điển hình xuất sắc tiêu biểu và thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện về Liên đoàn Lao động tỉnh.

3. Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh

Chủ động triển khai kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, doanh nghiệp.

- Tiến hành rà soát, lập danh sách đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi của đơn vị mình *(báo cáo về Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh **trước ngày 15/9/2026** để tổng hợp)*; trên cơ sở đó tổ chức phân loại nhu cầu hỗ trợ theo các đợt triển khai của công đoàn cấp trên.

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm để vươn lên thoát nghèo bền vững.

Triển khai mô hình "Công đoàn đồng hành cùng đoàn viên dân tộc thiểu số thoát nghèo" với hình thức phù hợp.

Phát hiện, giới thiệu các mô hình, điển hình xuất sắc tiêu biểu; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Liên đoàn Lao động tỉnh. đề nghị Công đoàn các xã, phường và Công đoàn cơ sở trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện,

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động là người dân tộc thiểu số và miền núi của Liên đoàn Lao động tỉnh, đề nghị Công đoàn các xã, phường và Công đoàn cơ sở trực thuộc triển khai thực hiện hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Bộ phận Chính sách, pháp luật – Quan hệ lao động) để chỉ đạo, hướng dẫn.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Trang

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Tổng LĐLĐ Việt Nam:
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Ban Công tác Công đoàn;
- Công đoàn các xã, phường,
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Bộ phận CSPL&QHLĐ.